TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2023/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 277/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/7/2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn B, xã H1, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng và ông Trương Văn H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 43 Đ, phường H2, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H yêu cầu Toà án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con; sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H xác định không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H cùng chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Trương Thị Ngọc Trinh, sinh ngày 13/11/2014 cho ông Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên là Trương Gia Bảo, sinh ngày 14/7/2016 cho bà Bùi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H đã nộp theo biên lai thu số 0001041 ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Bùi Thị P và ông Trương Văn H đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND q. Liên Chiểu;
- UBND p. Hòa Khánh Bắc
(Số ĐKKH: 07/2013 ngày 04/10/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Tuấn